**KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN MĨ THUẬT LỚP 3**

**(Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Số tiết** |
| **1** | **Chủ đề 1:** Em yêu mĩ thuật | 1 |
| **2** | **Chủ đề 2:** Hoa văn trên trang phục | 2 |
| **3** | **Chủ đề 3:** Màu sắc em yêu | 3 |
| **4** | **Chủ đề 4:** Vẻ đẹp của khối | 3 |
| **5** | **Chủ đề 5:** Một số vật liệu sử dụng trong thực hành, sáng tạo MT | 3 |
| **6** | **Chủ đề 6:** Biết ơn thầy cô | 4 |
| **7** | **Kiểm tra/ đánh giá HK 1** | 1 |
| **8** | **Chủ đề 7:** Cảnh vật quanh em | 4 |
| **9** | **Chủ đề 8:** Chân dung người thân trong gia đình | 4 |
| **10** | **Chủ đề 9:** Sinh hoạt trong gia đình | 4 |
| **11** | **Chủ đề 10:** An toàn giao thông | 4 |
| **12** | **Kiểm tra/ đánh giá cuối năm** | 1 |
| **13** | **Trưng bày sản phẩm cuối năm** | 1 |
|  | **Tổng cộng** | 35 |

**Tuần 1**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

Lớp:

MĨ THUẬT

**CHỦ ĐỀ 1:**

**EM YÊU MĨ THUẬT**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**

- HS biết về một số hoạt động thực hành, sáng tạo mĩ thuật trong và ngoài nhà trường.

- HS biết đến một số sản phẩm MT được thực hành trong môn học.

**2. Năng lực:**

- HS biết được về một số dạng sản phẩm MT tạo hình và sản phẩm MT ứng dụng được thực hành, sáng tạo trong nhà trường.

- HS phân biệt được sản phẩm MT 2D và 3D.

**3. Phẩm chất:**

- HS biết đến những hoạt động liên quan đến môn Mĩ thuật để quan tâm đến môn học hơn.

- HS biết được vẻ đẹp của sản phẩm MT, từ đó thêm yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Giáo viên:**

- Một số sản phẩm MT 2D, 3D và sản phẩm MT tạo hình, ứng dụng để phân tích trực tiếp cho HS theo dõi, phân biệt.

- Một số video, clip giới thiệu về hoạt động liên quan đến môn Mĩ thuật như: Thực hành ngoài trời, tham quan bảo tang...để chiếu cho HS quan sát.

**2. Học sinh:**

- SGK mĩ thuật 3.

- Vở bài tập mĩ thuật 3.

- Bút chì, bút lông, hộp màu, sáp màu, giấy vẽ, giấy màu các loại, kéo, keo dán, đất nặn, vật liệu tái sử dụng. (Căn cứ vào tình hình thực tế ở địa phương).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HOẠT ĐỘNG: KHỞI ĐỘNG**  - GV cho HS xem video về các hoạt động vẽ tranh, các sản phẩm mĩ thuật đẹp.  - GV hỏi HS có yêu thích mĩ thuật không?  - Nhận xét, khen ngợi HS.  - Giới thiệu chủ đề bài học.  **2. HOẠT ĐỘNG: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI.**  **2.1. Hoạt động mĩ thuật.**  **\* Tiến trình của hoạt động:**  - GV mời một số HS nói những hiểu biết của mình về một số hoạt động đặc thù của môn mĩ thuật mà các em đã tham gia ở trong và ngoài trường học.  - GV gợi ý:  + Ở lớp, em đã tham gia những hoạt động nào liên quan đến môn mĩ thuật?  + Ở trường em đã tham gia những hoạt động nào liên quan đến môn mĩ thuật?  + Ngoài giờ học như cuối tuần, ngày nghỉ, ngày lễ hay vào dịp hè, em có tham gia các hoạt động nào liên quan đến môn mĩ thuật không?  + Trong các hoạt động đó em yêu thích hoạt động nào nhất?  - Căn cứ vào điều kiện tổ chức dạy học ở trường mình, GV cho HS xem thêm video clip giới thiệu về những hoạt động trải nghiệm liên quan đến mĩ thuật như: Thực hành pha hai màu cơ bản để có được màu thứ ba, thực hành, sáng tạo SPMT từ vật liệu có sẵn, trải nghiệm mĩ thuật ở ngoài sân trường, khu vực vườn của trường, tham quan bảo tàng mĩ thuật, tham quan các di tích lịch sử - văn hóa, trong đó giới thiệu những phù điêu, tượng ở đây...  **2.2. Sản phẩm mĩ thuật.**  **\* Tiến trình của hoạt động:**  - GV mời một số HS nói về những SPMT đã thực hiện trong năm học trước và gọi tên những SPMT này theo cách hiểu của mình.  - GV gợi ý:  + Ở lớp 2 em đã vẽ, nặn được bao nhiêu SPMT ?  + Ngoài vẽ, nặn em còn sử dụng cách nào để tạo nên SPMT ?  + Sản phẩm MT 2D là gì ?  + Sản phẩm MT 3D là gì ?  + SPMT như thế nào thì gọi là SPMT tạo hình/ứng dụng ?  - Căn cứ vào SPMT tạo hình/ứng dụng, 2D, 3D đã chuẩn bị, GV phân tích trên SPMT cụ thể để giúp HS có ý thức rõ ràng về từng loại sản phẩm, giúp hệ thống và củng cố kiến thức về các dạng SPMT mà HS sẽ được thực hành, sáng tạo trong năm học lớp 3, cũng như các năm học tiếp theo.  **3. HOẠT ĐỘNG: LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH.**  - GV cho HS viết những SPMT muốn thể hiện vào Vở bài tập MT3 hoặc vào giấy nhằm giúp HS có ý thức ban đầu về nhiệm vụ học tập sẽ thực hiện trong năm học này.  - GV khen ngợi động viên HS.  **\*Củng cố:**  - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học.  - Khen ngợi, động viên HS.  - Liên hệ bài học vào thực tế cuộc sống.  - Đánh giá chung tiết học.  **\*Dặn dò:**  - Xem trước chủ đề: HOA VĂN TRÊN TRANG PHỤC CỦA MỘT SỐ DÂN TỘC.  - Chuẩn bị đầy đủ: Giấy vẽ, giấy màu, màu vẽ, keo, bút chì, kéo... cho bài sau. | - HS xem  - HS nêu  - Mở bài học, ghi tên bài vào vở MT.  - HS nói những hiểu biết của mình về một số hoạt động đặc thù của môn mĩ thuật mà các em đã tham gia ở trong và ngoài trường học.  - Vẽ, xé dán, nặn, đắp nổi, làm sản phẩm MT từ vật liệu có sẵn, tái sử dụng, trưng bày sản phẩm MT...  - Thực hành mĩ thuật ngoài sân trường, tham gia triển lãm mĩ thuật toàn trường nhân dịp 20-11, trang trí bảng tin...  - Xem phòng tranh, khu trưng bày hiện vật ở bảo tàng, tham gia câu lạc bộ...  - HS nêu  - HS xem thêm video clip giới thiệu về những hoạt động trải nghiệm liên quan đến mĩ thuật như: Thực hành pha hai màu cơ bản để có được màu thứ ba, thực hành, sáng tạo SPMT từ vật liệu có sẵn, trải nghiệm mĩ thuật ở ngoài sân trường, khu vực vườn của trường, tham quan bảo tàng mĩ thuật, tham quan các di tích lịch sử - văn hóa, trong đó giới thiệu những phù điêu, tượng...  - HS nói về những SPMT đã thực hiện trong năm học trước và gọi tên những SPMT này theo cách hiểu của mình.  - 1, 2 HS nêu  - HS nêu  - 1 HS trả lời  - 1 HS nêu  - HS nêu  - Lắng nghe để có ý thức rõ ràng về từng loại sản phẩm, giúp hệ thống và củng cố kiến thức về các dạng SPMT mà HS sẽ được thực hành, sáng tạo trong năm học lớp 3, cũng như các năm học tiếp theo.    - HS viết những SPMT muốn thể hiện vào Vở bài tập MT3 hoặc vào giấy nhằm giúp HS có ý thức ban đầu về nhiệm vụ học tập sẽ thực hiện trong năm học này.  - Thực hiện  - 1, 2 HS nêu  - Phát huy  - Mở rộng kiến thực thực tế  - Trật tự  - Thực hiện ở nhà  - Chuẩn bị ở nhà |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC (Nếu có)**

……………………………………………………………………………………………...……………...………………………………………………………………………………...…………………………...……………………………………………………………….

**Tuần 2**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

Lớp:

MĨ THUẬT

**CHỦ ĐỀ 2:**

**HOA VĂN TRÊN TRANG PHỤC**

**CỦA MỘT SỐ DÂN TỘC**

**(Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**

- HS biết về một số hoa văn được tạo nên từ nét.

- HS hiểu về việc kết hợp của hoa văn trong trang trí đồ vật.

**2. Năng lực:**

- HS có khả năng sử dụng các nét đã biết để chép một mẫu hoa văn trên trang phục mình yêu thích.

- HS sử dụng được mẫu hoa văn yêu thích trang trí một đồ vật bằng hình thức vẽ, nặn, đắp nổi.

- HS sử dụng hoa văn yêu thích trang trí một vật em yêu thích.

**3. Phẩm chất:**

- HS có ý thức gắn kết kiến thức môn học với việc trang trí, làm đẹp đồ vật trong cuộc sống.

- HS biết về vẻ đẹp trên trang phục của một số dân tộc, từ đó có thêm tình cảm với đồng bào ở các vùng miền của đất nước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Giáo viên:**

- Một số hình ảnh, video clip giới thiệu về hoa văn trên trang phục của một số dân tộc tại địa phương để trình chiếu trên Powpoint cho HS quan sát.

- Hình ảnh SPMT được trang trí từ một số hoa văn để làm minh họa, phân tích về cách sử dụng hoa văn trong trang trí đồ vật để HS quan sát trực tiếp.

**2. Học sinh:**

- SGK mĩ thuật 3.

- Vở bài tập mĩ thuật 3.

- Giấy vẽ, giấy màu, bút chì, màu vẽ các loại, kéo, keo dán, đất nặn, vật liệu tái sử dụng. (Căn cứ vào tình hình thực tế ở địa phương để cho các em chuẩn bị).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HOẠT ĐỘNG: KHỞI ĐỘNG**  - GV cho HS xem video về các Lễ hội, trang phục có hoa văn đặc sắc của một số dân tộc.  - Hỏi HS thấy hình ảnh gì trong video?  - Khen ngợi HS.  - GV giới thiệu chủ đề.  **2. HOẠT ĐỘNG: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI.**  **2.1. QUAN SÁT**  **a. Mục tiêu:**  - HS biết đến hoa văn trên trang phục của một số dân tộc được tạo nên từ nét đơn giản.  - Thông qua quan sát, HS biết được hoa văn của một số dân tộc được kết hợp từ những nét đã biết.  **b. Nội dung:**  - HS quan sát một số hoa văn trên trang phục đã được đồ lại bằng nét.  - HS biết và gọi được tên một số nét trên hoa văn.  **c. Sản phẩm:**  - Có kiến thức cơ bản về hoa văn và yếu tố nét trong hoa văn.  **d.Tổ chức thực hiện:**  ***\*Hoa văn trên trang phục của đồng bào dân tộc Mông.***  - GV cho HS quan sát một số trang phục có hoa văn như: mũ, váy, áo...  - GV cho HS quan sát một số hoa văn trên trang phục có tạo hình đơn giản trong SGK MT3, trang 8 và hỏi:  + Hoa văn này có hình gì?  + Hoa văn này được tạo nên từ những nét nào?  - GV mở rộng: Trang phục không chỉ là quần, áo, váy...để mặc mà còn là để đội như mũ, nón, khăn...Ngoài ra, trang phục còn có thể thêm thắt lưng, găng tay...Mỗi dân tộc có những bộ trang phục truyền thống, sử dụng những hoa văn trang trí tạo nên sự đa dạng, mang bản sắc riêng.  ***\*Hoa văn trên trang phục của đồng bào Ê-Đê.***  - GV hướng dẫn HS quan sát một số hoa văn trên trang phục trong SGK MT3, trang 9 và hỏi:  + Hoa văn này được kết hợp từ những hình nào?  + Các hình trong hoa văn được kết hợp như thế nào?  - GV cũng có thể sử dụng hình thức phân tích trực quan cho HS thuận tiện hình dung về cách sắp xếp hình trong hoa văn theo một số nguyên lí tạo hình cụ thể.  - GV mở rộng: Hoa văn trên trang phục của đồng bào dân tộc rất phong phú, mô phỏng hình hoa, lá, con vật...trong cuộc sống. Những hoa văn này được cách điệu từ các hình vuông, hình tam giác, đường thẳng, đường dích dắc...  ***\*Hoa văn trên trang phục của đồng bào dân tộc Chăm.***  - GV hướng dẫn HS quan sát một số hoa văn trên trang phục trong SGK MT3, trang 10 và hỏi:  + Hoa văn này được kết hợp từ những hình ảnh nào?  + Màu sắc trong những hoa văn này được thể hiện như thế nào?  - Kết thúc phần này, GV cho HS trả lời câu hỏi trong SGK MT3, trang 10 và ghi tóm tắt một số ý kiến lên bảng (Không nhận xét).  **2.2. THỂ HIỆN**  **a. Mục tiêu:**  - HS chép được một mẫu hoa văn mình yêu thích.  - Sử dụng mẫu hoa văn yêu thích trang trí một đồ vật bằng hình thức yêu thích.  **b. Nội dung:**  - HS thực hành việc sử dụng hoa văn để trang trí SPMT yêu thích.  **c. Sản phẩm:**  - SPMT có tạo hình hoa văn trang trí.  **d. Tổ chức thực hiện:**  - GV cho HS thực hành chép một mẫu hoa văn theo gợi ý:  + Hình dạng của hoa văn: Hoa văn có hình gì? Hoa văn gồm một hình hay là sự kết hợp của nhiều hình?  + Chi tiết của hoa văn: Hoa văn được tạo nên từ những nét nào?  - Khi gợi ý, GV chỉ dẫn trên một hoa văn cụ thể hướng HS vẽ từ hình hoa văn rồi vẽ chi tiết. Nếu hoa văn được kết hợp từ nhiều hình thì vẽ từng hình theo chiều từ trái sang phải.  - GV cho HS thực hành sử dụng mẫu hoa văn trang trí đồ vật theo gợi ý:  + Đồ vật em định trang trí là gì?  + Em sử dụng cách nào để trang trí?  + Hình thức trang trí đồ vật là gì?  \*Lưu ý: GV phân tích trên một SPMT có hoa văn trang trí để HS thuận tiện trong hình dung các hình thức sử dụng hoa văn trong trang trí đồ vật.  **2.3. THẢO LUẬN**  **a. Mục tiêu:**  - Biết cách nhận xét, đánh giá SPMT của bạn, nhóm bạn theo những kiến thức đã học về nét tạo nên hoa văn và sử dụng hoa văn trong trang trí SPMT.  - Trình bày những cảm nhận trước nhóm, lớp.  **b. Nội dung:**  - GV hướng dẫn HS quan sát SPMT của bạn, nhóm đã thực hiện.  - HS thảo luận theo các câu hỏi gợi ý trong SGK MT3, trang 12.  **c. Sản phẩm:**  - Hiểu biết về hoa văn và sử dụng hoa văn trong SPMT.  **d. Tổ chức thực hiện:**  - Thông qua SPMT của cá nhân/nhóm ở hoạt động Thể hiện, GV cho HS thực hiện thảo luận theo câu hỏi trong SGK MT3, trang 12:  + Hoa văn trong trang trí sản phẩm gồm các yếu tố tạo hình nào?  + Các hình thức sắp xếp hoa văn trong sản phẩm như thế nào?  - Trong quá trình thảo luận, GV có thể đưa thêm các gợi ý dựa theo SPMT thực tế để HS nhận biết rõ hơn về yếu tố nét trong hoa văn, cũng như sử dụng hoa văn trang trí theo những hình thức khác nhau (nhắc lại, xen kẽ, đối xứng).  - Căn cứ những SPMT đã thực hiện của HS, GV chốt ý nhấn mạnh đến yếu tố nét trong tạo hình hoa văn và sử dụng hoa văn trong trang trí đồ vật tạo nên những vẻ đẹp khác nhau.  **\*Củng cố:**  - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học.  - Khen ngợi HS học tốt.  - Liên hệ thực tế cuộc sống.  - Đánh giá chung tiết học.  **\*Dặn dò:**  - Bảo quản sản phẩm của Tiết 1.  - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh, vật liệu sẵn có, tái chế...cho tiết học sau. | - HS xem video  - Lễ hội và trang phục người dân tộc  - Mở bài học, ghi tên bài vào vở MT  - HS biết đến hoa văn trên trang phục của một số dân tộc được tạo nên từ nét đơn giản.  - HS biết được hoa văn của một số dân tộc được kết hợp từ những nét đã biết.    - HS quan sát một số hoa văn trên trang phục đã được đồ lại bằng nét.  - HS biết và gọi được tên một số nét trên hoa văn.    - HS có kiến thức cơ bản về hoa văn và yếu tố nét trong hoa văn.  - Quan sát, tiếp thu  - Quan sát, trả lời  - Hình chữ nhật, hình quả trám...  - Nét thẳng, nét cong, nét dích dắc...  - Lắng nghe, ghi nhớ: Trang phục không chỉ là quần, áo, váy...để mặc mà còn là để đội như mũ, nón, khăn...Ngoài ra, trang phục còn có thể thêm thắt lưng, găng tay...Mỗi dân tộc có những bộ trang phục truyền thống, sử dụng những hoa văn trang trí tạo nên sự đa dạng, mang bản sắc riêng.  - Quan sát, trả lời câu hỏi  - Hình tam giác, hình chữ nhật, hình thoi...  - Đối xứng, lặp lại, xen kẽ...  - Lắng nghe, tiếp thu kiến thức, hình dung về cách sắp xếp hình trong hoa văn theo một số nguyên lí tạo hình cụ thể.  - Ghi nhớ: Hoa văn trên trang phục của đồng bào dân tộc rất phong phú, mô phỏng hình hoa, lá, con vật...trong cuộc sống. Những hoa văn này được cách điệu từ các hình vuông, hình tam giác, đường thẳng, đường dích dắc...  - Quan sát và trả lời câu hỏi  - Hình tam giác, hình chữ nhật, hình thoi...  - Một màu, nhiều màu...  - HS trả lời câu hỏi trong SGK MT3, trang 10.  - HS chép được một mẫu hoa văn mình yêu thích.  - Sử dụng mẫu hoa văn yêu thích trang trí một đồ vật bằng hình thức yêu thích.  - HS thực hành việc sử dụng hoa văn để trang trí SPMT yêu thích.  - HS hoàn thiện được sản phẩm  - Thực hiện  - HS trả lời theo ý hiểu của mình  - 1, 2 HS nêu  - Quan sát, tiếp thu kiến thức: Vẽ từ hình hoa văn rồi vẽ chi tiết. Nếu hoa văn được kết hợp từ nhiều hình thì vẽ từng hình theo chiều từ trái sang phải.  - Thực hiện  - Đồ vật cũ, vẽ một đồ vật ra giấy...  - Vẽ, đắp nổi, ghép vật liệu...  - Theo một diện, theo hàng lối...  - Tiếp thu kiến thức: Hình dung các hình thức sử dụng hoa văn trong trang trí đồ vật.  - HS biết cách nhận xét, đánh giá SPMT của bạn, nhóm bạn theo những kiến thức đã học về nét tạo nên hoa văn và sử dụng hoa văn trong trang trí SPMT.  - HS biết trình bày những cảm nhậncủa mình trước nhóm, lớp.  - HS quan sát SPMT của bạn, nhóm đã thực hiện.  - HS thảo luận theo các câu hỏi gợi ý trong SGK MT3, trang 12.  - HS hiểu biết về hoa văn và sử dụng hoa văn trong SPMT.  - HS thực hiện thảo luận theo câu hỏi trong SGK MT3, trang 12 và trả lời:  - 1, 2 HS nêu  - HS nêu theo ý hiểu của mình  - HS nhận biết rõ hơn về yếu tố nét trong hoa văn, cũng như sử dụng hoa văn trang trí theo những hình thức khác nhau (nhắc lại, xen kẽ, đối xứng).  - Lắng nghe, ghi nhớ kiến thức: Yếu tố nét trong tạo hình hoa văn và sử dụng hoa văn trong trang trí đồ vật tạo nên những vẻ đẹp khác nhau.  - 1, 2 HS nêu  - Phát huy  - Mở rộng kiến thức từ bài học vào cuộc sống hàng ngày.  - Thực hiện ở nhà  - Chuẩn bị đầy đủ |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC (Nếu có)**

……………………………………………………………………………………………...……………...………………………………………………………………………………...…………………………...……………………………………………………………….

**Tuần 3**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

Lớp:

MĨ THUẬT

**CHỦ ĐỀ 2:**

**HOA VĂN TRÊN TRANG PHỤC**

**CỦA MỘT SỐ DÂN TỘC**

**(Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**

- HS biết về một số hoa văn được tạo nên từ nét.

- HS hiểu về việc kết hợp của hoa văn trong trang trí đồ vật.

**2. Năng lực:**

- HS có khả năng sử dụng các nét đã biết để chép một mẫu hoa văn trên trang phục mình yêu thích.

- HS sử dụng được mẫu hoa văn yêu thích trang trí một đồ vật bằng hình thức vẽ, nặn, đắp nổi.

- HS sử dụng hoa văn yêu thích trang trí một vật em yêu thích.

**3. Phẩm chất:**

- HS có ý thức gắn kết kiến thức môn học với việc trang trí, làm đẹp đồ vật trong cuộc sống.

- HS biết về vẻ đẹp trên trang phục của một số dân tộc, từ đó có thêm tình cảm với đồng bào ở các vùng miền của đất nước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Giáo viên:**

- Một số hình ảnh, video clip giới thiệu về hoa văn trên trang phục của một số dân tộc tại địa phương để trình chiếu trên Powpoint cho HS quan sát.

- Hình ảnh SPMT được trang trí từ một số hoa văn để làm minh họa, phân tích về cách sử dụng hoa văn trong trang trí đồ vật để HS quan sát trực tiếp.

**2. Học sinh:**

- SGK mĩ thuật 3, sản phẩm của Tiết 1.

- Vở bài tập mĩ thuật 3.

- Giấy vẽ, giấy màu, bút chì, màu vẽ các loại, kéo, keo dán, đất nặn, vật liệu tái sử dụng. (Căn cứ vào tình hình thực tế ở địa phương để cho các em chuẩn bị).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HOẠT ĐỘNG: KHỞI ĐỘNG**  - GV kiểm tra sản phẩm của HS trong Tiết 1.  - Kiểm tra sự chuẩn bị đồ dùng HT của HS.  - Khen ngợi HS.  - GV giới thiệu chủ đề.  **2. HOẠT ĐỘNG: LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH.**  **a. Mục tiêu:**  - Sử dụng hoa văn để trang trí một chậu cây.  - Hình thành khả năng kết nối kiến thức đã học để tạo SPMT gắn với cuộc sống.  **b. Nội dung:**  - Sử dụng hoa văn yêu thích trang trí một chậu cảnh.  **c. Sản phẩm:**  - Chậu cây được trang trí bởi hoa văn.  **d.Tổ chức thực hiện:**  - GV cho HS quan sát các bước trang trí chậu cây theo gợi ý:  + Sử dụng vật liệu sẵn có/tái sử dụng như: bìa, vỏ chai...  + Sử dụng cách tạo hoa văn theo hình thức nhắc lại, xen kẽ, lặp lại, đối xứng (các chấm tròn, hình vuông, hình chữ nhật...).  + Kết hợp màu trong tạo hoa văn (ba màu: xanh lá cây, đỏ, vàng).  + Sử dụng kĩ thuật in đơn giản là bôi màu lên vật cần in và đặt giấy lên để in.  + Hoàn thiện sản phẩm.  - GV mời HS nhắc lại và lưu ý về các bước thực hiện.  - Căn cứ vào vật liệu chuẩn bị, HS thực hiện SPMT của mình.  - GV gợi ý cách thực hiện đối với phần chuẩn bị của mỗi HS và cho HS chủ động trong phần thực hành của mình.  **\*TRƯNG BÀY, NHẬN XÉT CUỐI CHỦ ĐỀ.**  - GV tổ chức cho HS trưng bày SPMT cá nhân/nhóm, chia sẻ cảm nhận của bản thân và giới thiệu theo một số gợi ý sau:  + Hoa văn trang trí trên chậu cây của bạn được kết hợp từ những nét, hình, màu nào?  + Phần trang trí trên chậu cây của bạn theo hình thức nào (nhắc lại, xen kẽ, lặp lại, đối xứng...)?  + Cách tạo hoa văn của bạn là gì?  - GV cùng HS nhận xét, đánh giá SPMT trên cơ sở động viên, khích lệ HS là chính.  **\*Củng cố:**  - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học.  - Khen ngợi HS học tốt.  - Liên hệ thực tế cuộc sống.  - Đánh giá chung tiết học.  **\*Dặn dò:**  - Xem trước chủ đề: MÀU SẮC EM YÊU.  - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh, vật liệu sẵn có, tái chế...cho tiết học sau. | - HS trình bày sản phẩm của Tiết 1  - Trình bày đồ dùng HT  - Mở bài học, ghi tên bài vào vở MT  - HS biết sử dụng hoa văn để trang trí một chậu cây theo ý thích.  - HS tạo được SPMT gắn với cuộc sống.  - HS sử dụng hoa văn yêu thích trang trí được một chậu cảnh yêu thích.  - Hoàn thiện được sản phẩm  - Quan sát, tiếp thu  - Chọn vật liệu theo khả năng của mình  - Nắm được cách tạo hoa văn theo hình thức nhắc lại, xen kẽ, lặp lại, đối xứng...  - Biết kết hợp màu trong tạo hoa văn (ba màu: xanh lá cây, đỏ, vàng).  - Biết bôi màu lên vật cần in và đặt giấy lên để in.  - Hoàn thành bài tập  - HS nhắc lại  - Thực hiện sản phẩm theo các vật liệu mình đã chuẩn bị.  - Thực hành làm sản phẩm, hoàn thiện sản phẩm trên lớp.  - HS trưng bày SPMT cá nhân/nhóm, chia sẻ cảm nhận của bản thân và giới thiệu về sản phẩm.  - HS nêu  - HS trả lời  - HS nêu theo cảm nhận  - Nhận xét, tự đánh giá sản phẩm của mình, của bạn.  - 1, 2 HS nêu  - Phát huy  - Mở rộng kiến thức từ bài học vào cuộc sống hàng ngày.  - Thực hiện ở nhà  - Chuẩn bị đầy đủ |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC (Nếu có)**

……………………………………………………………………………………………...……………...………………………………………………………………………………...…………………………...……………………………………………………………….

**Tuần 4**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

Lớp:

MĨ THUẬT

**CHỦ ĐỀ 3:**

**MÀU SẮC EM YÊU**

**(Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**

- HS hiểu về cách tạo ra màu thứ cấp, phân biệt màu thứ cấp và màu cơ bản.

- HS biết cách tìm ý tưởng thể hiện SPMT sử dụng các màu sắc sđã học.

- Biết sử dụng chất liệu phù hợp trong thực hành.

**2. Năng lực:**

- HS tạo được SPMT có sự kết hợp những màu sắc đã học.

- HS sử dụng được màu thứ cấp, màu cơ bản, màu đậm, màu nhạt trong thực hành, sáng tạo SPMT.

- HS nhận biết và thực hiện được một số thao tác, công đoạn cơ bản để làm nên SPMT từ giấy màu và màu vẽ.

**3. Phẩm chất:**

- HS yêu thích màu sắc và biết cách khai thác vẻ đẹp của màu sắc trong thực hành, sáng tạo SPMT.

- HS biết giữ gìn vệ sinh chung khi sử dụng màu sắc để thực hành.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Giáo viên:**

- Một số tranh, ảnh, đồ vật quen thuộc, TPMT, video clip (nếu có)...giới thiệu về các màu sắc đề cập trong chủ đề.

- Hình ảnh SPMT thể hiện các màu sắc và chất liệu khác nhau để làm minh họa cho HS quan sát trực tiếp.

**2. Học sinh:**

- SGK mĩ thuật 3.

- Vở bài tập mĩ thuật 3.

- Giấy vẽ, giấy màu, bút chì, màu vẽ các loại, kéo, keo dán, đất nặn, vật liệu tái sử dụng. (Căn cứ vào tình hình thực tế ở địa phương để cho các em chuẩn bị).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HOẠT ĐỘNG: KHỞI ĐỘNG**  - GV cho HS chơi TC: “Viết tên màu sắc”.  - Nêu luật chơi, thời gian, cách chơi.  - Khen ngợi HS.  - GV giới thiệu chủ đề.  **2. HOẠT ĐỘNG: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI.**  **2.1. QUAN SÁT**  **a. Mục tiêu:**  - HS biết khai thác hình ảnh có sự kết hợp của màu sắc trong thiên nhiên, trong cuộc sống và trong tranh vẽ của họa sĩ.  - Nhận biết được màu thứ cấp và cách tạo ra màu thứ cấp từ ba màu cơ bản.  - Nhận biết các màu thứ cấp có trong thiên nhiên và trong cuộc sống.  **b. Nội dung:**  - HS quan sát và nhận biết hình ảnh có sự kết hợp các màu sắc thông qua ảnh chụp các sự vật trong thiên nhiên, các đồ vật trong cuộc sống, tranh của họa sĩ.  - HS quan sát và nhận biết hình minh họa cách tạo ra màu thứ cấp, hình ảnh màu thứ cấp trong cuộc sống.  - HS trả lời câu hỏi để có định hướng về phần thực hành SPMT.  **c. Sản phẩm:**  - HS có nhận thức về sự kết hợp của màu sắc và các màu thứ cấp ở các phương diện:  + Khai thác hình hảnh về sự kết hợp của màu sắc trong thiên nhiên, trong cuộc sống, trong tranh của họa sĩ.  + Mô tả được cách tạo các màu thứ cấp từ ba màu cơ bản.  + Tăng cường khả năng quan sát, nhận biết màu thứ cấp trong cuộc sống thông qua hình ảnh minh họa trong SGK và giáo cụ trực quan do GV chuẩn bị.  + Liên hệ thực tế, nêu được tên các vật có màu thứ cấp trong cuộc sống.  **d.Tổ chức thực hiện:**  ***\*Màu sắc trong thiên nhiên:***  - GV hướng dẫn HS quan sát hình ảnh trong SGK MT3, trang 14, trả lời câu hỏi gợi ý để nhận ra các màu sắc có trong thiên nhiên.  - GV có thể chuẩn bị thêm một số hình ảnh về thiên nhiên, con vật, hoa lá...có màu sắc phong phú cho HS quan sát và nhận biết.  - GV tóm tắt và bổ sung.  ***\*Màu sắc trong cuộc sống:***  - GV yêu cầu HS (cá nhân/nhóm) quan sát hình ảnh trong SGK MT3, trang 15, trả lời câu hỏi gợi ý để nhận ra các màu sắc có trong cuộc sống, đồng thời nêu được sự kết hợp màu sắc ở từng đồ vật trong hình minh họa theo nhận biết của HS.  - GV có thể chuẩn bị thêm một số đồ vật thật có sự kết hợp của các màu khác nhau, tổ chức cho HS thảo luận, trả lời câu hỏi và nhận biết.  - GV đưa câu hỏi cho HS liên hệ thực tế, yêu cầu HS nhớ lại nêu tên màu sắc ở các đồ vật khác đã từng thấy.  - GV tóm tắt và bổ sung.  ***\*Màu sắc trong tranh của họa sĩ:***  - GV cho HS quan sát tranh của họa sĩ ở SGK MT3, trang 16, thảo luận và trả lời câu hỏi gợi ý để tìm hiểu nội dung, màu sắc và sự kết hợp của các màu trong từng bức tranh:  + Bức tranh có nội dung gì?  + Em biết những màu nào trong hai bức tranh trên?  + Các màu đậm, màu nhạt trong mỗi bức tranh được thể hiện như thế nào?  - GV tóm tắt, giới thiệu thêm vê tác giả, tác phẩm:  + Hăng-ri-Ma-ti-xơ (1869-1954) là một họa sĩ người Pháp. Ông là họa sĩ tiên phong của trường phái Dã thú. Ông nổi tiếng với khả năng sử dụng ngôn ngữ màu sắc biểu cảm. Màu sắc trong tranh ông luôn nguyên sơ, nổi bật. Tác phẩm “Món ăn và trái cây trên thảm đỏ và đen” được vẽ bằng sơn dầu, năm 1901.  + Lương Xuân Nhị (1914-2006) là họa sĩ sinh ra và lớn lên ở Hà Nội. Ông được biết đến với những bức tranh sơn dầu và tranh lụa vê các đề tài: chân dung thiếu nữ, phong cảnh, cảnh sinh hoạt bình dị của Việt Nam. Ông là một trong những họa sĩ thời kì đầu của trường CĐMT Đông Dương, những tác phẩm của ông là sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa NT phương Tây qua cách diễn tả hình khối, chi tiết, ánh sáng, màu sắc và NT phương Đông trong việc diễn tả tập trung thần thái của người và cảnh. Bên cạnh đó, có thể thấy sự nhất quán trong quan điểm sáng tác của họa sĩ bởi các ý tưởng và cảm xúc luôn thể hiện được vẻ đẹp bình dị, thanh nhã của con người Việt Nam.  - GV cũng có thể sử dụng một số TPMT có màu sắc đẹp để minh họa trực quan cho HS thuận tiện hình dung.  ***\*Sự kết hợp của các màu cơ bản tạo nên màu thứ cấp:***  - GV tổ chức cho HS quan sát hình ảnh SGK MT3, trang 17, thảo luận và trả lời câu hỏi để nhận ra:  + Củng cố kiến thức về ba màu cơ bản.  + Tạo ra màu thứ cấp bằng cách kết hợp từ hai màu cơ bản.  - Tên ba màu thứ cấp.  - GV có thể chuẩn bị màu và dụng cụ pha màu. GV thực hiện thao tác pha màu minh họa cách tạo ba màu thứ cấp từ ba màu cơ bản cho HS quan sát, nhận biết và phân biệt.  - GV hướng dẫn HS quan sát hình trong SGK MT3, trang 17, trả lời câu hỏi để nhận biết bằng cách đọc tên màu thứ cấp có ở cánh hoa Dạ yến thảo, quả Cam và bình tưới cây.  - GV đưa câu hỏi gợi ý cho HS liên tưởng và kể tên các màu sắc của các cảnh vật, đồ vật khác trong cuộc sống có các màu giống ba màu thứ cấp: Cam, tím, xanh lá cây.  - Căn cứ ý kiến của HS, GV củng cố:  + Màu sắc có ở trong thiên nhiên, trong cuộc sống làm cảnh vật và mọi thứ xung quanh chúng ta thêm tươi đẹp.  + Ba màu cơ bản khi pha trộn với nhau có thể tạo ra ba màu thứ cấp.  - Có thể kết hợp các màu sắc khác nhau để tạo SPMT.  **\*Củng cố:**  - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học.  - Khen ngợi HS học tốt.  - Liên hệ thực tế cuộc sống.  - Đánh giá chung tiết học.  **\*Dặn dò:**  - Bảo quản sản phẩm của Tiết 1.  - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh, vật liệu sẵn có, tái chế...cho tiết học sau. | - HS chọn đội chơi  - Chơi theo gợi ý của GV  - Hoan hô  - Mở bài học, ghi tên bài vào vở MT  - HS biết khai thác hình ảnh có sự kết hợp của màu sắc trong thiên nhiên, trong cuộc sống và trong tranh vẽ của họa sĩ.  - Nhận biết được màu thứ cấp và cách tạo ra màu thứ cấp từ ba màu cơ bản.  - Nhận biết các màu thứ cấp có trong thiên nhiên và trong cuộc sống.  - HS quan sát và nhận biết hình ảnh có sự kết hợp các màu sắc thông qua ảnh chụp các sự vật trong thiên nhiên, các đồ vật trong cuộc sống, tranh của họa sĩ.  - HS quan sát và nhận biết hình minh họa cách tạo ra màu thứ cấp, hình ảnh màu thứ cấp trong cuộc sống.  - HS trả lời câu hỏi để có định hướng về phần thực hành SPMT.  - HS có nhận thức về sự kết hợp của màu sắc và các màu thứ cấp ở các phương diện:  + Khai thác hình hảnh về sự kết hợp của màu sắc trong thiên nhiên, trong cuộc sống, trong tranh của họa sĩ.  + Mô tả được cách tạo các màu thứ cấp từ ba màu cơ bản.  + Tăng cường khả năng quan sát, nhận biết màu thứ cấp trong cuộc sống thông qua hình ảnh minh họa trong SGK và giáo cụ trực quan do GV chuẩn bị.  + Liên hệ thực tế, nêu được tên các vật có màu thứ cấp trong cuộc sống.  - HS quan sát hình ảnh trong SGK MT3, trang 14, trả lời câu hỏi gợi ý để nhận ra các màu sắc có trong thiên nhiên.  - HS quan sát và nhận biết một số hình ảnh về thiên nhiên, con vật, hoa lá...  - Lắng nghe, ghi nhớ  - HS (cá nhân/nhóm) quan sát hình ảnh trong SGK MT3, trang 15, trả lời câu hỏi gợi ý để nhận ra các màu sắc có trong cuộc sống, đồng thời nêu được sự kết hợp màu sắc ở từng đồ vật trong hình minh họa theo nhận biết của mình.  - HS thảo luận, trả lời câu hỏi và nhận biết một số đồ vật thật có sự kết hợp của các màu khác nhau.  - HS liên hệ thực tế, nhớ lại và nêu tên màu sắc ở các đồ vật khác đã từng thấy.  - Lắng nghe, ghi nhớ  - HS quan sát tranh của họa sĩ ở SGK MT3, trang 16, thảo luận và trả lời câu hỏi gợi ý để tìm hiểu nội dung, màu sắc và sự kết hợp của các màu trong từng bức tranh.  - 1, 2 HS trả lời  - HS nêu  - HS trả lời  - Lắng nghe, tiếp thu kiến thức  - Bức tranh thuộc thể loại tranh tĩnh vật. Họa sĩ đã sử dụng những màu sắc nổi bật kết hợp một cách uyển chuyển với đường nét mạnh mẽ, dứt khoát để diễn tả những đồ vật, hoa quả quen thuộc trong cuộc sống.  - Tác phẩm “Bên bờ giếng” là bức tranh sơn dầu được họa sĩ sáng tác năm 1984. Với gam màu chủ đạo là màu xanh của những tán cây, rêu phong kết hợp với cam đất của tường nhà, đường làng...Bức tranh diễn tả không gian thanh bình đặc trưng của làng quê Bắc Bộ. Hình ảnh làng quê trong tranh được mô phỏng cô đọng ở một góc làng, nơi đó có lũy tre cạnh bờ giếng, những con trâu nhởn nhơ gặm cỏ, xa xa là mái nhà nhấp nhô đan xen với các tán cây và thấp thoáng bóng một vài đứa trẻ đang nô đùa...Tất cả hình ảnh trong bức tranh đã gợi cho người xem một cảm giác thư thái, nhẹ nhàng, gần gũi, thân thương.  - Quan sát, hình dung, nhận ra nội dung tranh qua hình ảnh, màu sắc...  - HS quan sát hình ảnh SGK MT3, trang 17, thảo luận và trả lời câu hỏi để nhận ra.  - Đỏ, vàng, xanh lam  - Đỏ + Vàng = Cam, vàng + xanh lam = xanh lá cây, đỏ + xanh lam = tím.  - Cam, tím, xanh lá cây  - HS quan sát, nhận biết và phân biệt cách tạo ra ba màu thứ cấp từ ba màu cơ bản.  - HS quan sát hình trong SGK MT3, trang 17, trả lời câu hỏi để nhận biết bằng cách đọc tên màu thứ cấp có ở cánh hoa Dạ yến thảo, quả Cam và bình tưới cây.  - HS liên tưởng và kể tên các màu sắc của các cảnh vật, đồ vật khác trong cuộc sống có các màu giống ba màu thứ cấp: Cam, tím, xanh lá cây.  - Lắng nghe, ghi nhớ  - Màu sắc có ở trong thiên nhiên, trong cuộc sống làm cảnh vật và mọi thứ xung quanh chúng ta thêm tươi đẹp.  - Đỏ, vàng, xanh lam – Cam, tím, xanh lá cây.  - Theo cảm nhận riêng  - 1, 2 HS nêu  - Phát huy  - Mở rộng kiến thức từ bài học vào cuộc sống hàng ngày.  - Thực hiện ở nhà  - Chuẩn bị đầy đủ |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC (Nếu có)**

……………………………………………………………………………………………...……………...………………………………………………………………………………...…………………………...……………………………………………………………….

**Tuần 5**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

Lớp:

MĨ THUẬT

**CHỦ ĐỀ 3:**

**MÀU SẮC EM YÊU**

**(Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**

- HS hiểu về cách tạo ra màu thứ cấp, phân biệt màu thứ cấp và màu cơ bản.

- HS biết cách tìm ý tưởng thể hiện SPMT sử dụng các màu sắc sđã học.

- Biết sử dụng chất liệu phù hợp trong thực hành.

**2. Năng lực:**

- HS tạo được SPMT có sự kết hợp những màu sắc đã học.

- HS sử dụng được màu thứ cấp, màu cơ bản, màu đậm, màu nhạt trong thực hành, sáng tạo SPMT.

- HS nhận biết và thực hiện được một số thao tác, công đoạn cơ bản để làm nên SPMT từ giấy màu và màu vẽ.

**3. Phẩm chất:**

- HS yêu thích màu sắc và biết cách khai thác vẻ đẹp của màu sắc trong thực hành, sáng tạo SPMT.

- HS biết giữ gìn vệ sinh chung khi sử dụng màu sắc để thực hành.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Giáo viên:**

- Một số tranh, ảnh, đồ vật quen thuộc, TPMT, video clip (nếu có)...giới thiệu về các màu sắc đề cập trong chủ đề.

- Hình ảnh SPMT thể hiện các màu sắc và chất liệu khác nhau để làm minh họa cho HS quan sát trực tiếp.

**2. Học sinh:**

- SGK mĩ thuật 3, sản phẩm của Tiết 1.

- Vở bài tập mĩ thuật 3.

- Giấy vẽ, giấy màu, bút chì, màu vẽ các loại, kéo, keo dán, đất nặn, vật liệu tái sử dụng. (Căn cứ vào tình hình thực tế ở địa phương để cho các em chuẩn bị).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HOẠT ĐỘNG: KHỞI ĐỘNG**  - GV kiểm tra sản phẩm của HS trong Tiết 1.  - Kiểm tra sự chuẩn bị ĐDHT của HS.  - Khen ngợi HS.  - GV giới thiệu chủ đề.  **2. HOẠT ĐỘNG: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI.**  **2.1. THỂ HIỆN**  **a. Mục tiêu:**  - HS thực hiện được SPMT có sử dụng các màu đã học.  **b. Nội dung:**  - HS thực hành bằng cách chọn hình thức phù hợp (vẽ, xé dán, miết đất nặn hoặc nặn tạo dáng) để tạo hình SPMT yêu thích có sử dụng các màu đã học.  **c. Sản phẩm:**  - SPMT có sử dụng các màu đã học.  **d. Tổ chức thực hiện:**  - GV yêu cầu HS vẽ, xé dán hoặc dùng đất nặn thể hiện một sản phẩm có nội dung tự chọn và sử dụng màu sắc đã học vào Vở bài tập mĩ thuật 3.  - GV cho HS thực hành SPMT theo gợi ý:  + Ý tưởng: Các chủ đề chân dung, sinh hoạt, phong cảnh, con vật, đồ vật...Ví dụ: thể hiện một SPMT vè chân dung một người em yêu quý, các hoạt động vui chơi ở trường, cảnh đẹp em yêu thích, con vật em yêu thích...  + Chất liệu: màu vẽ, xé dán giấy, miết đất nặn hoặc tạo dáng SPMT theo nội dung đã chọn.  + Cách thực hiện: Làm sản phẩm 2D Hay 3D phù hợp với năng lực của bản thân. Có thể tổ chức HS thực hiện cá nhân hoặc theo nhóm 2, 4 căn cứ vào điều kiện tổ chức lớp học.  - Khi gợi ý, GV có thể cho HS xem lại một số hình ảnh và SPMT đã thực hiện liên quan đến chủ đề để thuận tiện phân tích các bước.  + Phân tích SPMT của HS trong SGK MT3, trang 18.  + Quan sát và nhận xét một số SPMT mà GV chuẩn bị thêm.  - Căn cứ vào đối tượng HS và thực tế lớp học, GV cho HS chuẩn bị đồ dùng để thực hiện. Với sản phẩm là miết đất nặn, GV cho HS chuẩn bị tấm bìa để thực hiện.  **2.3. THẢO LUẬN**  **a. Mục tiêu:**  - Biết cách nhận xét, đánh giá SPMT của bạn, nhóm qua phần trả lời câu hỏi gợi ý trong sách.  **b. Nội dung:**  - GV hướng dẫn HS quan sát SPMT của bạn, nhóm đã thực hiện.  - HS thảo luận theo các câu hỏi gợi ý trong SGK MT3, trang 19.  **c. Sản phẩm:**  - Trình bày được cảm nhận về SPMT của mình, của bạn đã thực hành.  **d. Tổ chức thực hiện:**  - Thông qua SPMT của cá nhân/nhóm ở hoạt động Thể hiện, GV cho HS thực hiện thảo luận theo câu hỏi trong SGK MT3, trang 19:  + Sản phẩm của bạn có những hình ảnh, màu sắc gì?  + Chỉ ra các màu cơ bản và màu thứ cấp trong sản phẩm?  + Các màu sắc trong sản phẩm giúp bạn liên tưởng đến màu của những đồ vật nào trong gia đình?  + Bạn thích sản phẩm nào nhất? Hãy chia sẻ về điều khiến bạn thích trong bài thực hành đó?  - Quá trình thảo luận, GV có thể đưa thêm các gợi ý dựa theo SPMT thực tế để HS nhận biết rõ hơn sự kết hợp của màu sắc SPMT:  + Em sẽ sử dụng màu gì để thể hiện cho nổi bật hơn SPMT của bạn?  + Hãy chia sẻ về quá trình thực hiện SPMT của em/nhóm em?  - GVnhận xét, khen ngợi, động viên HS.  **\*Củng cố:**  - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học.  - Khen ngợi HS học tốt.  - Liên hệ thực tế cuộc sống.  - Đánh giá chung tiết học.  **\*Dặn dò:**  - Bảo quản sản phẩm của Tiết 2.  - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh, vật liệu sẵn có, tái chế...cho tiết học sau. | - HS trình bày sản phẩm của Tiết 1  - Trình bày đồ dùng HT  - Mở bài học, ghi tên bài vào vở MT  - HS thực hiện được SPMT có sử dụng các màu đã học.  HS thực hành bằng cách chọn hình thức phù hợp (vẽ, xé dán, miết đất nặn hoặc nặn tạo dáng) để tạo hình SPMT yêu thích có sử dụng các màu đã học.  - HS hoàn thiện được sản phẩm trên lớp  - HS vẽ, xé dán hoặc dùng đất nặn thể hiện một sản phẩm có nội dung tự chọn và sử dụng màu sắc đã học vào Vở bài tập mĩ thuật 3.  - Tự chọn một ý tưởng mà mình yêu thích nhất để thể hiện SPMT.  - Tự chọn chất liệu theo ý thích để tạo dáng SPMT theo nội dung đã chọn.  - HS chọn làm sản phẩm 2D Hay 3D phù hợp với năng lực của bản thân. HS thực hiện theo cá nhân hoặc nhóm do GV tổ chức.  - Xem hình ảnh và SPMT đã thực hiện liên quan đến chủ đề để thuận tiện phân tích các bước của GV.  - Phân tích SPMT của HS trong SGK MT3, trang 18.  - Quan sát và nhận xét một số SPMT mà GV cho xem.  - HS chuẩn bị đồ dùng để thực hiện. Với sản phẩm là miết đất nặn, HS chuẩn bị tấm bìa để thực hiện.  - HS biết cách nhận xét, đánh giá SPMT của bạn, nhóm qua phần trả lời câu hỏi gợi ý trong sách.  - HS quan sát SPMT của bạn, nhóm đã thực hiện.  - HS thảo luận theo các câu hỏi gợi ý trong SGK MT3, trang 19.  - HS trình bày được cảm nhận về SPMT của mình, của bạn đã thực hành.  - Thông qua SPMT của cá nhân/nhóm HS thực hiện thảo luận theo câu hỏi trong SGK MT3, trang 19 và trả lời câu hỏi.  - 1, 2 HS trả lời  - HS nêu  - HS trả lời  - HS nêu theo cảm nhận của mình  - HS quan sát,lắng nghe gợi ý của GV để nhận biết rõ hơn sự kết hợp của màu sắc SPMT.  - HS trả lời  - HS chia sẻ  - Phát huy  - 1, 2 HS nêu  - Phát huy  - Mở rộng kiến thức từ bài học vào cuộc sống hàng ngày.  - Bảo quản sản phẩm  - Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng HT cho tiết học sau. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC (Nếu có)**

……………………………………………………………………………………………...……………...………………………………………………………………………………...…………………………...……………………………………………………………….

**Tuần 6**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

Lớp:

MĨ THUẬT

**CHỦ ĐỀ 3:**

**MÀU SẮC EM YÊU**

**(Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**

- HS hiểu về cách tạo ra màu thứ cấp, phân biệt màu thứ cấp và màu cơ bản.

- HS biết cách tìm ý tưởng thể hiện SPMT sử dụng các màu sắc sđã học.

- Biết sử dụng chất liệu phù hợp trong thực hành.

**2. Năng lực:**

- HS tạo được SPMT có sự kết hợp những màu sắc đã học.

- HS sử dụng được màu thứ cấp, màu cơ bản, màu đậm, màu nhạt trong thực hành, sáng tạo SPMT.

- HS nhận biết và thực hiện được một số thao tác, công đoạn cơ bản để làm nên SPMT từ giấy màu và màu vẽ.

**3. Phẩm chất:**

- HS yêu thích màu sắc và biết cách khai thác vẻ đẹp của màu sắc trong thực hành, sáng tạo SPMT.

- HS biết giữ gìn vệ sinh chung khi sử dụng màu sắc để thực hành.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Giáo viên:**

- Một số tranh, ảnh, đồ vật quen thuộc, TPMT, video clip (nếu có)...giới thiệu về các màu sắc đề cập trong chủ đề.

- Hình ảnh SPMT thể hiện các màu sắc và chất liệu khác nhau để làm minh họa cho HS quan sát trực tiếp.

**2. Học sinh:**

- SGK mĩ thuật 3, sản phẩm của Tiết 2.

- Vở bài tập mĩ thuật 3.

- Giấy vẽ, giấy màu, bút chì, màu vẽ các loại, kéo, keo dán, đất nặn, vật liệu tái sử dụng. (Căn cứ vào tình hình thực tế ở địa phương để cho các em chuẩn bị).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HOẠT ĐỘNG: KHỞI ĐỘNG**  - GV kiểm tra sản phẩm của HS trong Tiết 2.  - Kiểm tra sự chuẩn bị đồ dùng HT của HS.  - Khen ngợi HS.  - GV giới thiệu chủ đề.  **2. HOẠT ĐỘNG: LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH.**  **a. Mục tiêu:**  - Củng cố lại kiến thức, kĩ năng liên quan đến cách tạo màu thứ cấp và sự kết hợp của màu sắc đã được học ở hai hoạt động trước.  - Hình thành khả năng kết nối kiến thức đã học để tạo SPMT gắn với cuộc sống.  **b. Nội dung:**  - Sử dụng hình thức, vật liệu sẵn có để thiết kế, trang trí một khung ảnh chung của nhóm treo ở lớp học.  **c. Sản phẩm:**  - Một khung ảnh chung của nhóm.  **d.Tổ chức thực hiện:**  - GV cho HS quan sát các bước thiết kế, trang trí khung ảnh chung của nhóm ở SGK MT3, trang 20. Khi phân tích, GV chú ý đến các bước:  + Lựa chọn vật liệu để tạo dáng sản phẩm (giấy bìa màu, sợi dây, giấy màu, giấy trắng, giấy báo/tạp chí, bút chì, bút màu, keo dán, kéo, băng dính...).  + Lựa chọn hình vẽ để trang trí (hình đám mây và cầu vồng, hình khinh khí cầu hoặc có thể chọn các hình khác nhau như: mái nhà, hoa, con chim, cái cây...).  + Lựa chọn chất liệu để cắt dán hình trang trí (giấy màu).  - GV lưu ý cho HS về kĩ thuật thực hiện:  + Chọn và vẽ hình trang trí cân đối với phần giấy là khung (không to quá để chỗ cho phần dán ảnh, không nhỏ quá vì sẽ vụn vặt).  + Chọn các màu sắc kết hợp với nhau sao cho nổi bật nội dung thể hiện.  + Kĩ thuật cắt, đính, ghép các sản phẩm (hình trái tim, hình con cánh cam). Khi luồn sợi dây bằng cách dán băng dính cho khung ảnh được cân đối.  - GV mời HS nhắc lại những lưu ý khi thực hiện SPMT.  - Căn cứ điều kiện tổ chức lớp học, GV có thể cho HS làm cá nhân hoặc nhóm 2, 4, 6 HS.  - Khi HS thực hành, GV quan sát, hỗ trợ bằng lời nói để từng cá nhân HS hoàn thành được sản phẩm của mình.  **\*TRƯNG BÀY, NHẬN XÉT CUỐI CHỦ ĐỀ.**  - GV tổ chức cho HS trưng bày SPMT cá nhân/nhóm, chia sẻ cảm nhận của bản thân và giới thiệu theo một số gợi ý sau:  + Nhóm em/em đã sử dụng những hình ảnh, màu sắc nào để trang trí sản phẩm?  + Trong các SPMT đã thực hiện, em thích sản phẩm nào nhất? Vì sao?  - GV cùng HS nhận xét, đánh giá SPMT trên cơ sở động viên, khích lệ HS là chính.  **\*Lưu ý:** - Trong chủ đề này, HS làm quen với màu thứ cấp và sử dụng các màu sắc đã học để thực hiện tạo hình SPMT, tạo dáng và trang trí khung ảnh. Ngoài việc khai thác các hình ảnh minh họa trong SGK, GV cần chuẩn bị thêm các tranh, ảnh, SPMT, màu vẽ và dụng cụ pha màu liên quan đến nội dung của chủ đề cho HS quan sát bằng thực tế. GV dặn dò HS chuẩn bị ĐDHT đầy đủ theo hình thức thể hiện GV đã xây dựng ở KHBD.  **\*Củng cố:**  - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học.  - Khen ngợi HS học tốt.  - Liên hệ thực tế cuộc sống.  - Đánh giá chung tiết học.  **\*Dặn dò:**  - Xem trước chủ đề: VẺ ĐẸP CỦA KHỐI.  - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh, vật liệu sẵn có, tái chế...cho tiết học sau. | - HS trình bày sản phẩm của Tiết 2  - Trình bày đồ dùng HT  - Mở bài học, ghi tên bài vào vở MT  - HS củng cố lại kiến thức, kĩ năng liên quan đến cách tạo màu thứ cấp và sự kết hợp của màu sắc đã được học ở hai hoạt động trước.  - Hình thành khả năng kết nối kiến thức đã học để tạo SPMT gắn với cuộc sống.  - HS biết sử dụng hình thức, vật liệu sẵn có để thiết kế, trang trí một khung ảnh chung của nhóm treo ở lớp học.  - HS hoàn thiện được sản phẩm nhóm  - HS quan sát các bước thiết kế, trang trí khung ảnh chung của nhóm ở SGK MT3, trang 20.  - HS lựa chọn vật liệu để tạo dáng sản phẩm (giấy bìa màu, sợi dây, giấy màu, giấy trắng, giấy báo/tạp chí, bút chì, bút màu, keo dán, kéo, băng dính...).  - HS lựa chọn hình vẽ để trang trí (hình đám mây và cầu vồng, hình khinh khí cầu hoặc có thể chọn các hình khác nhau như: mái nhà, hoa, con chim, cái cây...).  - HS lựa chọn chất liệu để cắt dán hình trang trí (giấy màu).  - Quan sát, tiếp thu  - Tiếp thu cách bố cục sản phẩm của nhóm mình cho đẹp.  - Chọn màu sắc theo cảm nhận riêng  - Lắng nghe, quan sát, tiêp thu cách thực hiện mà GV hướng dẫn.  - 1, 2 HS nhắc lại.  - Thực hành làm sản phẩm cá nhân/nhóm 2 hoặc 4, 6 HS.  - HS thực hành, hoàn thành sản phẩm trên lớp.  - HS trưng bày SPMT cá nhân/nhóm, chia sẻ cảm nhận của bản thân và giới thiệu về sản phẩm.  - HS nêu  - HS trả lời  - HS cùng nhận xét, đánh giá SPMT  - Với một số HS có năng khiếu, GV có thể khuyến khích các em chuẩn bị và sử dụng kết hợp đa chất liệu cho SPMT thêm phong phú.  - 1, 2 HS nêu  - Phát huy  - Mở rộng kiến thức từ bài học vào cuộc sống hàng ngày.  - Thực hiện ở nhà  - Chuẩn bị đầy đủ |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC (Nếu có)**

……………………………………………………………………………………………...……………...………………………………………………………………………………...…………………………...……………………………………………………………….

**Tuần 7**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

Lớp:

MĨ THUẬT

**CHỦ ĐỀ 4:**

**VẺ ĐẸP CỦA KHỐI**

**(Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**

- HS hiểu về một số hình thức biểu hiện của khối.

- HS biết về cách thực hiện một SPMT tạo cảm giác về sự chuyển động của khối.

**2. Năng lực:**

- HS tạo được SPMT cho cảm giác khác nhau về khối.

- HS hiểu được một số thao tác, công đoạn cơ bản để làm nên SPMT từ nhiều chất liệu.

- HS biết sử dụng vật sẵn có như dây thép, giấy, đất nặn trong thực hành, sáng tạo SPMT 3D.

**3. Phẩm chất:**

- HS biết được vẻ đẹp của khối, cũng như có thêm ngôn ngữ để diễn đạt trong lĩnh vực thưởng thức TPMT, SPMT 3D qua đó thêm yêu thích môn học.

- HS biết được sự đa dạng trong một số biểu hiện của khối, từ đó hiểu hơn về vẻ đẹp của TPMT, SPMT liên quan.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Giáo viên:**

- Một số hình ảnh, video clip giới thiệu một số tượng để trình chiếu trên Powpoint cho HS quan sát.

- Hình ảnh SPMT có sự tương phản, cũng như tạo nên cảm giác về sự chuyển động để làm minh họa, phân tích về biểu hiện của khối cho HS quan sát trực tiếp.

**2. Học sinh:**

- SGK mĩ thuật 3.

- Vở bài tập mĩ thuật 3.

- Giấy vẽ, giấy màu, bút chì, màu vẽ các loại, kéo, keo dán, đất nặn, vật liệu tái sử dụng. (Căn cứ vào tình hình thực tế ở địa phương để cho các em chuẩn bị).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HOẠT ĐỘNG: KHỞI ĐỘNG**  - GV cho HS chơi TC: “Thi kể tên các khối”.  - Nêu luật chơi, thời gian, cách chơi.  - Khen ngợi HS.  - GV giới thiệu chủ đề.  **2. HOẠT ĐỘNG: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI.**  **2.1. QUAN SÁT**  **a. Mục tiêu:**  - Biết đến một số biểu hiện của khối.  - Biết đến biểu hiện của khối trên một số SPMT.  **b. Nội dung:**  - Quan sát một số biểu hiện của khối.  - Biết và gọi tên được một số biểu hiện của khối trên SPMT.  **c. Sản phẩm:**  - HS có kiến thức cơ bản về biểu hiện của khối.  **d.Tổ chức thực hiện:**  ***\*Một số biểu hiện của khối tạo cảm giác:***  - GV cho HS quan sát một số cặp khối tương phản trong SGK MT3, trang 22 và gọi tên những biểu hiện này (khối cứng – khối mềm, khối cầu đặc – khối rỗng, khối tĩnh – khối động).  - Sau khi quan sát, GV đặt câu hỏi trong SGK MT3, trang 22:  + Trong các biểu hiện của khối ở trên, em thích cặp tương phản nào nhất?  - Nhằm giúp HS có ấn tượng yêu thích ban đầu về biểu hiện của khối.  - Sau khi quan sát và gọi tên, GV lưu ý:  + Một số biểu hiện của khối tạo cảm giác khác nhau cho người xem như khối cứng – khối mềm, khối tĩnh – khối động.  + Tên gọi của một số biểu hiện thể hiện bằng hình dáng bên ngoài của khối như khối cầu đặc – khối rỗng.  ***\* Biểu hiện của khối trên SPMT:***  - GV cho HS quan sát một số biểu hiện của khối trên SPMT trong SGK MT3, trang 23 (hoặc SPMT do GV chuẩn bị).  - Ở mỗi SPMT, GV cho HS phân tích một số sự kết hợp của hình thức biểu hiện khác nhau, nhằm tạo nên hiệu quả khác nhau về mặt thị giác (tĩnh, động, mềm...).  - Căn cứ ý kiến của HS, GV chốt: Việc kết hợp một số biểu hiện cũng như thể hiện về khối khác nhau là những cách thể hiện vẻ đẹp của khối trên SPMT.  ***\*Gv tổ chức cho HS vẽ một số khối mà em yêu thích*** (khối tròn, khối dẹt, khối động, khối tĩnh, khối động, khối cứng, khối mềm…).  - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập.  **\*Củng cố:**  - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học.  - Khen ngợi HS học tốt.  - Liên hệ thực tế cuộc sống.  - Đánh giá chung tiết học.  **\*Dặn dò:**  - Bảo quản sản phẩm của Tiết 1.  - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh, vật liệu sẵn có, tái chế...cho tiết học sau. | - HS chọn đội chơi  - Chơi theo gợi ý của GV  - Hoan hô  - Mở bài học, ghi tên bài vào vở MT  - HS biết đến một số biểu hiện của khối.  - HS biết đến biểu hiện của khối trên một số SPMT.  - HS quan sát một số biểu hiện của khối.  - HS biết và gọi tên được một số biểu hiện của khối trên SPMT.  - HS có kiến thức cơ bản về biểu hiện của khối.    - HS quan sát một số cặp khối tương phản trong SGK MT3, trang 22 và gọi tên những biểu hiện này (khối cứng – khối mềm, khối cầu đặc – khối rỗng, khối tĩnh – khối động).  - Lắng nghe, trả lời  - 1, 2 HS trả lời  - HS có ấn tượng yêu thích ban đầu về biểu hiện của khối.    - HS biết được một số biểu hiện của khối tạo cảm giác khác nhau cho người xem như khối cứng – khối mềm...  + HS biết tên gọi của một số biểu hiện thể hiện bằng hình dáng bên ngoài của khối như khối cầu đặc – khối rỗng.  - HS quan sát một số biểu hiện của khối trên SPMT trong SGK MT3, trang 23 (hoặc SPMT do GV chuẩn bị).  - HS phân tích một số sự kết hợp của hình thức biểu hiện khác nhau, nhằm tạo nên hiệu quả khác nhau về mặt thị giác (tĩnh, động, mềm...).  - Lắng nghe, ghi nhớ kiến thức  - Ghi nhớ, tiếp thu kiến thức  - Thực hành vẽ một số khối mà em yêu thích.  - Hoàn thành sản phẩm  - 1, 2 HS nêu  - Phát huy  - Mở rộng kiến thức từ bài học vào cuộc sống hàng ngày.  - Thực hiện ở nhà  - Chuẩn bị đầy đủ |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC (Nếu có)**

……………………………………………………………………………………………...……………...………………………………………………………………………………...…………………………...……………………………………………………………….

**Tuần 8**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

Lớp:

MĨ THUẬT

**CHỦ ĐỀ 4:**

**VẺ ĐẸP CỦA KHỐI**

**(Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**

- HS hiểu về một số hình thức biểu hiện của khối.

- HS biết về cách thực hiện một SPMT tạo cảm giác về sự chuyển động của khối.

**2. Năng lực:**

- HS tạo được SPMT cho cảm giác khác nhau về khối.

- HS hiểu được một số thao tác, công đoạn cơ bản để làm nên SPMT từ nhiều chất liệu.

- HS biết sử dụng vật sẵn có như dây thép, giấy, đất nặn trong thực hành, sáng tạo SPMT 3D.

**3. Phẩm chất:**

- HS biết được vẻ đẹp của khối, cũng như có thêm ngôn ngữ để diễn đạt trong lĩnh vực thưởng thức TPMT, SPMT 3D qua đó thêm yêu thích môn học.

- HS biết được sự đa dạng trong một số biểu hiện của khối, từ đó hiểu hơn về vẻ đẹp của TPMT, SPMT liên quan.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Giáo viên:**

- Một số hình ảnh, video clip giới thiệu một số tượng để trình chiếu trên Powpoint cho HS quan sát.

- Hình ảnh SPMT có sự tương phản, cũng như tạo nên cảm giác về sự chuyển động để làm minh họa, phân tích về biểu hiện của khối cho HS quan sát trực tiếp.

**2. Học sinh:**

- SGK mĩ thuật 3, sản phẩm của Tiết 1.

- Vở bài tập mĩ thuật 3.

- Giấy vẽ, giấy màu, bút chì, màu vẽ các loại, kéo, keo dán, đất nặn, vật liệu tái sử dụng. (Căn cứ vào tình hình thực tế ở địa phương để cho các em chuẩn bị).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HOẠT ĐỘNG: KHỞI ĐỘNG**  - GV kiểm tra sản phẩm của HS trong Tiết 1.  - Kiểm tra sự chuẩn bị ĐDHT của HS.  - Khen ngợi HS.  - GV giới thiệu chủ đề.  **2. HOẠT ĐỘNG: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI.**  **2.1. THỂ HIỆN**  **a. Mục tiêu:**  - Thực hiện được SPMT có biểu hiện của khối mình yêu thích.  **b. Nội dung:**  - Thực hành việc sử dụng đất nặn hoặc vật liệu sẵn có để tạo hình SPMT yêu thích.  **c. Sản phẩm:**  - SPMT có biểu hiện vẻ đẹp của khối.  **d. Tổ chức thực hiện:**  - GV cho HS thực hành theo gợi ý:  + Ý tưởng: Liên tưởng đến một hình thức biểu hiện của khối mình yêu thích và lựa chọn hình thức thể hiện phù hợp với khả năng thực hiện của mình.  + Quy trình: Tạo hình dáng bên ngoài SPMT - sử dụng kĩ thuật ấn, khoét, đắp thêm...để tạo nên những biểu hiện khác nhau của khối, liên tưởng đến một vật và đặt tên theo ý thích.  - Khi gợi ý, GV có thể thị phạm để HS thuận tiện theo dõi các kĩ thuật tạo hình biểu hiện của khối như: ấn tay, sử dụng que gỗ tạo chất trên bề mặt...  **2.3. THẢO LUẬN**  **a. Mục tiêu:**  - Biết cách nhận xét, đánh giá SPMT của bạn/nhóm theo kiến thức về biểu hiện của khối đã học.  - Trình bày những cảm nhận trước nhóm, lớp.  **b. Nội dung:**  - GV hướng dẫn quan sát SPMT của bạn, nhóm đã thực hiện.  - HS thảo luận theo các câu hỏi gợi ý trong SGK MT3, trang 25.  **c. Sản phẩm:**  - Hiểu biết về biểu hiện của khối trên SPMT.  **d. Tổ chức thực hiện:**  - Thông qua SPMT của cá nhân/nhóm ở hoạt động Thể hiện, GV cho HS thực hiện thảo luận theo câu hỏi trong SGK MT3, trang 25:  + SPMT của bạn có biểu hiện nào của khối?  + Trong các SPMT của nhóm, em thích sản phẩm nào nhất? Vì sao?  - Trong quá trình thảo luận, GV có thể đưa thêm các gợi ý dựa theo SPMT thực tế để HS nhận biết rõ hơn về những biểu hiện của khối trên SPMT, trong đó có thể chỉ là một hình thức hoặc kết hợp nhiều hình thức biểu hiện khác nhau. Ở dạng bài này, GV không chú trọng đến tính hiện thực để nhận xét, tránh việc áp đặt giống – không giống/đúng – sai khi so sánh với một vật bất kì trong nhận xét.  - Căn cứ vào những SPMT đã thực hiện của HS, GV chốt ý nhấn mạnh đến có rất nhiều hình thức biểu hiện của khối và mỗi biểu hiện cho người xem một cảm nhận khác nhau.  **\*Củng cố:**  - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học.  - Khen ngợi HS học tốt.  - Liên hệ thực tế cuộc sống.  - Đánh giá chung tiết học.  **\*Dặn dò:**  - Bảo quản sản phẩm của Tiết 2.  - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh, vật liệu sẵn có, tái chế...cho tiết học sau. | - HS trình bày sản phẩm của Tiết 1  - Trình bày đồ dùng HT  - Mở bài học, ghi tên bài vào vở MT  - HS thực hiện được SPMT có biểu hiện của khối mình yêu thích.  - HS thực hành việc sử dụng đất nặn hoặc vật liệu sẵn có để tạo hình SPMT yêu thích.  - HS hoàn thành được sản phẩm  - HS thực hành theo gợi ý của GV  - HS liên tưởng đến một hình thức biểu hiện của khối mình yêu thích và lựa chọn hình thức thể hiện phù hợp với khả năng thực hiện của mình.  - HS tạo hình dáng bên ngoài SPMT - sử dụng kĩ thuật ấn, khoét, đắp thêm...để tạo nên những biểu hiện khác nhau của khối, liên tưởng đến một vật và đặt tên theo ý thích.  - HS quan sát, theo dõi các kĩ thuật tạo hình biểu hiện của khối như: ấn tay, sử dụng que gỗ tạo chất trên bề mặt...mà GV thị phạm.  - HS biết cách nhận xét, đánh giá SPMT của bạn/nhóm theo kiến thức về biểu hiện của khối đã học.  - HS trình bày những cảm nhận trước nhóm, lớp.  - HS quan sát SPMT của bạn, nhóm đã thực hiện.  - HS thảo luận theo các câu hỏi gợi ý trong SGK MT3, trang 25.    - HS hiểu biết về biểu hiện của khối trên SPMT.  - HS thực hiện thảo luận theo câu hỏi trong SGK MT3, trang 25 và trả lời câu hỏi.  - 1, 2 HS trả lời  - HS nêu theo cảm nhận của mình  - HS nhận biết rõ hơn về những biểu hiện của khối trên SPMT, trong đó có thể chỉ là một hình thức hoặc kết hợp nhiều hình thức biểu hiện khác nhau.  - Lắng nghe, quan sát, tiếp thu kiến thức bài học.  - HS ghi nhớ kiến thức: Có rất nhiều hình thức biểu hiện của khối và mỗi biểu hiện cho người xem một cảm nhận khác nhau.  - 1, 2 HS nêu  - Phát huy  - Mở rộng kiến thức từ bài học vào cuộc sống hàng ngày.  - Bảo quản sản phẩm  - Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng HT cho tiết học sau. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC (Nếu có)**

……………………………………………………………………………………………...……………...………………………………………………………………………………...…………………………...……………………………………………………………….

**Tuần 9**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

Lớp:

MĨ THUẬT

**CHỦ ĐỀ 4:**

**VẺ ĐẸP CỦA KHỐI**

**(Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**

- HS hiểu về một số hình thức biểu hiện của khối.

- HS biết về cách thực hiện một SPMT tạo cảm giác về sự chuyển động của khối.

**2. Năng lực:**

- HS tạo được SPMT cho cảm giác khác nhau về khối.

- HS hiểu được một số thao tác, công đoạn cơ bản để làm nên SPMT từ nhiều chất liệu.

- HS biết sử dụng vật sẵn có như dây thép, giấy, đất nặn trong thực hành, sáng tạo SPMT 3D.

**3. Phẩm chất:**

- HS biết được vẻ đẹp của khối, cũng như có thêm ngôn ngữ để diễn đạt trong lĩnh vực thưởng thức TPMT, SPMT 3D qua đó thêm yêu thích môn học.

- HS biết được sự đa dạng trong một số biểu hiện của khối, từ đó hiểu hơn về vẻ đẹp của TPMT, SPMT liên quan.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Giáo viên:**

- Một số hình ảnh, video clip giới thiệu một số tượng để trình chiếu trên Powpoint cho HS quan sát.

- Hình ảnh SPMT có sự tương phản, cũng như tạo nên cảm giác về sự chuyển động để làm minh họa, phân tích về biểu hiện của khối cho HS quan sát trực tiếp.

**2. Học sinh:**

- SGK mĩ thuật 3, sản phẩm của Tiết 2.

- Vở bài tập mĩ thuật 3.

- Giấy vẽ, giấy màu, bút chì, màu vẽ các loại, kéo, keo dán, đất nặn, vật liệu tái sử dụng. (Căn cứ vào tình hình thực tế ở địa phương để cho các em chuẩn bị).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HOẠT ĐỘNG: KHỞI ĐỘNG**  - GV kiểm tra sản phẩm của HS trong Tiết 2.  - Kiểm tra sự chuẩn bị đồ dùng HT của HS.  - Khen ngợi HS.  - GV giới thiệu chủ đề.  **2. HOẠT ĐỘNG: LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH.**  **a. Mục tiêu:**  - Thưởng thức TPMT tạo cảm giác về sự chuyển động của khối của nhà điêu khắc nối tiếng thế giới An-béc-tô Gia-cô-mét-ti (Alberto Giacometti).  - Sử dụng vật liệu sẵn có để thực hiện một SPMT tạo cảm giác về sự chuyển động.  **b. Nội dung:**  - Thưởng thức mĩ thuật.  - Thực hành, sáng tạo SPMT.  **c. Sản phẩm:**  - SPMT có cảm giác về sự chuyển động.  **d.Tổ chức thực hiện:**  - GV cho HS xem hai TPMT của nhà điêu khắc An-béc-tô Gia-cô-mét-ti trong SGK MT3, trang 25 và cùng phân tích yếu tố tạo cảm giác về sự chuyển động trên tác phẩm.  - Qua xem và phân tích, GV chốt ý: Việc sử dụng khối với các góc cạnh, theo một hướng xác định rõ ràng thường tạo cảm giác về hướng chuyển động của tác phẩm.  - GV mời HS nhắc lại.  - GV cho HS tham khảo các bước tạo được biểu đạt hình động cho SPMT trong SGK MT3, trang 27. GV phân tích từng bước và cho HS nhắc lại (nếu cần).  - Căn cứ sự chuẩn bị, GV có thể cho HS xem thêm clip hoặc SPMT tương tự để HS có hiểu biết về cách biểu đạt hình động cho SPMT (cảm giác về sự chuyển động).  - Căn cứ việc chuẩn bị vật liệu của HS, GV cho HS thực hành SPMT tạo được cảm giác về sự chuyển động.  **\*TRƯNG BÀY, NHẬN XÉT CUỐI CHỦ ĐỀ.**  - GV tổ chức cho HS trưng bày SPMT cá nhân/nhóm, chia sẻ cảm nhận của bản thân và giới thiệu theo một số gợi ý sau:  + SPMT của bạn được làm từ những vật liệu gì?  + Khi quan sát SPMT này có cho cảm giác về chuyển động không?  + Biểu đạt hình động trên SPMT được thể hiện ở những yếu tố nào?  - GV cùng HS nhận xét, đánh giá SPMT trên cơ sở động viên, khích lệ HS là chính.  **\*Củng cố:**  - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học.  - Khen ngợi HS học tốt.  - Liên hệ thực tế cuộc sống.  - Đánh giá chung tiết học.  **\*Dặn dò:**  - Xem trước chủ đề: MỘT SỐ VẬT LIỆU SỬ DỤNG TRONG THỰC HÀNH, SÁNG TẠO MĨ THUẬT.  - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh, vật liệu sẵn có, tái chế...cho tiết học sau. | - HS trình bày sản phẩm của Tiết 2  - Trình bày đồ dùng HT  - Mở bài học, ghi tên bài vào vở MT  - HS thưởng thức TPMT tạo cảm giác về sự chuyển động của khối của nhà điêu khắc nối tiếng thế giới An-béc-tô Gia-cô-mét-ti.  - HS biết sử dụng vật liệu sẵn có để thực hiện một SPMT tạo cảm giác về sự chuyển động.    - HS thưởng thức mĩ thuật.  - HS thực hành, sáng tạo SPMT.  - HS hoàn thành được sản phẩm  - HS xem hai TPMT của nhà điêu khắc An-béc-tôGia-cô-mét-ti trong SGK MT3, trang 25 và cùng phân tích yếu tố tạo cảm giác về sự chuyển động trên tác phẩm.  - Lắng nghe, tiếp thu và ghi nhớ nội dung kiến thức của hoạt động mà GV chốt lại.  - HS nhắc lại nội dung GV chốt  - HS tham khảo các bước tạo được biểu đạt hình động cho SPMT trong SGK MT3, trang 27. Nghe GV phân tích và nhắc lại.  - HS xem thêm clip hoặc SPMT tương tự của GV để có hiểu biết về cách biểu đạt hình động cho SPMT (cảm giác về sự chuyển động).  - HS thực hành SPMT tạo được cảm giác về sự chuyển động.  - HS trưng bày SPMT cá nhân/nhóm, chia sẻ cảm nhận của bản thân và giới thiệu về sản phẩm.  - HS trả lời  - HS nêu theo cảm nhận  - HS trả lời theo ý hiểu  - HS nhận xét, đánh giá SPMT  - 1, 2 HS nêu  - Phát huy  - Mở rộng kiến thức từ bài học vào cuộc sống hàng ngày.  - Thực hiện ở nhà  - Chuẩn bị đầy đủ |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC (Nếu có)**

……………………………………………………………………………………………...……………...………………………………………………………………………………...…………………………...……………………………………………………………….

**Tuần 10**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

Lớp:

MĨ THUẬT

**CHỦ ĐỀ 5:**

**MỘT SỐ VẬT LIỆU SỬ DỤNG**

**TRONG THỰC HÀNH, SÁNG TẠO MĨ THUẬT**

**(Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**

- HS biết được sự đa dạng của vật liệu sử dụng trong thực hành, sáng tạo môn Mĩ thuật.

- HS hiểu về bề mặt vật liệu tạo nên những cảm giác khác nhau.

**2. Năng lực:**

- HS cảm nhận được sự khác nhau trên bề mặt sản phẩm.

- HS hiểu được một số thao tác, công đoạn cơ bản để làm nên SPMT có sự kết hợp nhiều vật liệu.

- HS biết sử dụng vật liệu sẵn có để làm đồ lưu niệm.

**3. Phẩm chất:**

- HS biết được vẻ đẹp có được từ bề mặt của sản phẩm để chủ động lựa chọn vật liệu trong thực hành, sáng tạo, từ đó thêm yêu thích môn học.

- HS hình thành ý thức sưu tầm vật liệu đã qua sử dụng trong thực hành, sáng tạo SPMT.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Giáo viên:**

- Một số hình ảnh, video clip giới thiệu một số vật liệu từ thiên nhiên, vật liệu trong cuộc sống để trình chiếu trên Powpoint cho HS quan sát.

- Hình ảnh SPMT sử dụng vật liệu khác nhau để làm minh họa, phân tích về hiệu quả của chất cảm cho HS quan sát trực tiếp.

**2. Học sinh:**

- SGK mĩ thuật 3.

- Vở bài tập mĩ thuật 3.

- Giấy vẽ, giấy màu, bút chì, màu vẽ các loại, kéo, keo dán, đất nặn, vật liệu tái sử dụng. (Căn cứ vào tình hình thực tế ở địa phương để cho các em chuẩn bị).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HOẠT ĐỘNG: KHỞI ĐỘNG**  - GV cho HS xem video, tranh ảnh về các TPMT sử dụng những vật liệu có sẵn trong thiên nhiên, trong cuộc sống, tái chế... để sáng tạo mĩ thuật.  - GV hỏi HS: nhà em có những vật liệu tái chế nào có thể sử dụng để làm SPMT?  - Khen ngợi HS.  - GV giới thiệu chủ đề.  **2. HOẠT ĐỘNG: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI.**  **2.1. QUAN SÁT**  **a. Mục tiêu:**  - Biết đến một số chất liệu cho những cảm giác khác nhau khi tác động.  - Thông qua quan sát, tác động trực tiếp bằng tay, HS hiểu được về chất cảm khi lựa chọn vật liệu thực hành.  **b. Nội dung:**  - Quan sát một số vật liệu trong thiên nhiên, tái sử dụng.  - Biết và gọi tên được một số cảm giác về vật liệu.  **c. Sản phẩm:**  - Có kiến thức cơ bản về chất cảm.  **d.Tổ chức thực hiện:**  ***\*Một số cảm giác về bề mặt vật liệu:***  - GV đặt một số vật liệu như: vỏ cây, lá cây, cánh hoa, quả, bông vải, vỏ hộp...vào thùng kín và cho đại diện mỗi nhóm lên sờ và mô tả cảm giác về vật liệu mà mình sờ được. HS nói vật liệu nào thì giơ vật liệu đó lên.  - Những HS không tham gia sẽ liên tưởng và kể một số vật liệu cho những cảm giác khác nhau.  - GV chốt ý: Mỗi vật liệu khác nhau sẽ cho cảm giác khác nhau. Cảm giác này có được khi tác động trực tiếp (xúc giác), cùng như khi quan sát (thị giác).  ***\*Một số SPMT sử dụng nhiều vật liệu khác nhau:***  - GV hướng dẫn HS mở SGK MT3, trang 30, quan sát và tìm hiểu một số SPMT sử dụng những vật liệu khác nhau và đặt câu hỏi trong SGK.  - GV cũng có thể sử dụng một số SPMT để minh họa trực quan cho HS thuận tiện hình dung.  - GV ghi một số ý kiến của HS về chất cảm lên bảng.  - Căn cứ ý kiến của HS, GV chốt ý: Sử dụng kết hợp vật liệu trong thực hành, sáng tạo SPMT cho những hiệu quả khác nhau về thị giác, giúp SPMT hấp dẫn. Tuy nhiên, không sử dụng quá nhiều vật liệu đối với một SPMT. Đặt các vật liệu có cảm giác khác nhau để tạo nên sự tương phản về vật liệu. Ví dụ: vật liệu cho cảm giác xù xì đặt bên vật liệu cho cảm giác nhẵn...  **\*GV tổ chức cho HS thi kể các vật liệu có trong tự nhiên, trong gia đình, trong cuộc sống mà em biết theo cá nhân/nhóm.**  **\*Củng cố:**  - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học.  - Khen ngợi HS học tốt.  - Liên hệ thực tế cuộc sống.  - Đánh giá chung tiết học.  **\*Dặn dò:**  - Xem trước hoạt động 2 và 3 của chủ đề.  - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh, vật liệu sẵn có, tái chế...cho tiết học sau. | - HS xem và nhận biết những vật liệu có sẵn trong thiên nhiên, trong cuộc sống, tái chế...có thể tạo SPMT.  - HS trả lời  Phát huy  - Mở bài học, ghi tên bài vào vở MT  - HS biết đến một số chất liệu cho những cảm giác khác nhau khi tác động.  - Thông qua quan sát, tác động trực tiếp bằng tay, HS hiểu được về chất cảm khi lựa chọn vật liệu thực hành.  - HS quan sát một số vật liệu trong thiên nhiên, tái sử dụng.  - HS biết và gọi tên được một số cảm giác về vật liệu.  - HS có kiến thức cơ bản về chất cảm.  - HS đại diện của mỗi nhóm lên sờ và mô tả cảm giác về vật liệu mà mình sờ được. HS nói vật liệu nào thì giơ vật liệu đó lên.  - HS lớp nhận xét  - HS không tham gia sẽ liên tưởng và kể một số vật liệu cho những cảm giác khác nhau.  - Lắng nghe, ghi nhớ kiến thức của hoạt động mà GV chốt ý.  - HS mở SGK MT3, trang 30, quan sát và tìm hiểu một số SPMT sử dụng những vật liệu khác nhau và trả lời câu hỏi trong SGK.  - HS quan sát, hình dung các SPMT mà GV cho xem.  - HS nhắc lại  - HS lắng nghe, ghi nhớ: Sử dụng kết hợp vật liệu trong thực hành, sáng tạo SPMT cho những hiệu quả khác nhau về thị giác, giúp SPMT hấp dẫn. Tuy nhiên, không sử dụng quá nhiều vật liệu đối với một SPMT. Đặt các vật liệu có cảm giác khác nhau để tạo nên sự tương phản về vật liệu. Ví dụ: vật liệu cho cảm giác xù xì đặt bên vật liệu cho cảm giác nhẵn...  - HS thi kể các vật liệu có trong tự nhiên, trong gia đình, trong cuộc sống mà em biết theo cá nhân/nhóm.  - 1, 2 HS nêu  - Phát huy  - Mở rộng kiến thức từ bài học vào cuộc sống hàng ngày.  - Thực hiện ở nhà  - Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng HT cho tiết sau. |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC (Nếu có)**

……………………………………………………………………………………………...……………...………………………………………………………………………………...…………………………...……………………………………………………………….

**Tuần 11**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

Lớp:

MĨ THUẬT

**CHỦ ĐỀ 5:**

**MỘT SỐ VẬT LIỆU SỬ DỤNG**

**TRONG THỰC HÀNH, SÁNG TẠO MĨ THUẬT**

**(Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**

- HS biết được sự đa dạng của vật liệu sử dụng trong thực hành, sáng tạo môn Mĩ thuật.

- HS hiểu về bề mặt vật liệu tạo nên những cảm giác khác nhau.

**2. Năng lực:**

- HS cảm nhận được sự khác nhau trên bề mặt sản phẩm.

- HS hiểu được một số thao tác, công đoạn cơ bản để làm nên SPMT có sự kết hợp nhiều vật liệu.

- HS biết sử dụng vật liệu sẵn có để làm đồ lưu niệm.

**3. Phẩm chất:**

- HS biết được vẻ đẹp có được từ bề mặt của sản phẩm để chủ động lựa chọn vật liệu trong thực hành, sáng tạo, từ đó thêm yêu thích môn học.

- HS hình thành ý thức sưu tầm vật liệu đã qua sử dụng trong thực hành, sáng tạo SPMT.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Giáo viên:**

- Một số hình ảnh, video clip giới thiệu một số vật liệu từ thiên nhiên, vật liệu trong cuộc sống để trình chiếu trên Powpoint cho HS quan sát.

- Hình ảnh SPMT sử dụng vật liệu khác nhau để làm minh họa, phân tích về hiệu quả của chất cảm cho HS quan sát trực tiếp.

**2. Học sinh:**

- SGK mĩ thuật 3.

- Vở bài tập mĩ thuật 3.

- Giấy vẽ, giấy màu, bút chì, màu vẽ các loại, kéo, keo dán, đất nặn, vật liệu tái sử dụng. (Căn cứ vào tình hình thực tế ở địa phương để cho các em chuẩn bị).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HOẠT ĐỘNG: KHỞI ĐỘNG**  - GV kiểm tra kiến thức mà HS tiếp thu trong Tiết 1.  - Kiểm tra sự chuẩn bị ĐDHT của HS.  - Khen ngợi HS.  - GV giới thiệu chủ đề.  **2. HOẠT ĐỘNG: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI.**  **2.1. THỂ HIỆN**  **a. Mục tiêu:**  - Thực hiện được SPMT theo hình thức yêu thích với vật liệu sẵn có, vật liệu có trong thiên nhiên.  **b. Nội dung:**  - Thực hành việc sử dụng vật liệu khác nhau để tạo hình SPMT yêu thích.  **c. Sản phẩm:**  - SPMT với vật liệu sẵn có, vật liệu có trong thiên nhiên.  **d. Tổ chức thực hiện:**  - GV cho HS thực hành SPMT theo gợi ý:  + Vật liệu: Lên ý tưởng và lựa chọn vật liệu sẵn có trong thiên nhiên để thực hành. Một số vật liệu có thể sử dụng như: sỏi nhỏ, lá cây, vỏ cây, hạt...  + Ý tưởng: Liên tưởng đến một vật mình yêu thích và vẽ phác hình lên giấy thể hiện ý tưởng đó.  + Cách thực hiện: Sử dụng băng dính hai mặt, keo sữa, keo nhựa, đất nặn...để gắn vật liệu theo những hình cần thể hiện. Nếu dùng vật liệu để in màu (lá cây, cánh hoa...) cần lưu ý chuẩn bị màu nước/màu bột...  - Khi gợi ý, GV có thể thị phạm hoặc HS quan sát Phần tham khảo trong SGK MT3, trang 31 để thuận tiện theo dõi cách tạo SPMT từ kĩ thuật in lá cây.  **2.3. THẢO LUẬN**  **a. Mục tiêu:**  - Biết cách nhận xét, đánh giá SPMT của bạn, nhóm.  - Trình bày những cảm nhận trước nhóm, lớp.  **b. Nội dung:**  -  **c. Sản phẩm:**  -  **d. Tổ chức thực hiện:**  -  **\*Củng cố:**  - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học.  - Khen ngợi HS học tốt.  - Liên hệ thực tế cuộc sống.  - Đánh giá chung tiết học.  **\*Dặn dò:**  - Bảo quản sản phẩm của Tiết 2.  - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh, vật liệu sẵn có, tái chế...cho tiết học sau. | - HS nêu lại kiến thức đã học trong tiết 1.  - Trình bày đồ dùng HT  - Phát huy  - Mở bài học, ghi tên bài vào vở MT  - 1, 2 HS nêu  - Phát huy  - Mở rộng kiến thức từ bài học vào cuộc sống hàng ngày.  - Bảo quản sản phẩm  - Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng HT cho tiết học sau. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC (Nếu có)**

……………………………………………………………………………………………...……………...………………………………………………………………………………...…………………………...……………………………………………………………….